TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày: 25-8-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Bùi Thị Minh Hiền – Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Đỗ Mạnh T – Nguyên Bí thư Thành đoàn thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04/12/1980, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 13, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Vũ Huy H, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Kim V, sinh năm 1982; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

+ Bị hại:

- Anh **K'T**, sinh năm 1997 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của anh K'T: Bà **K'D**, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mối quan hệ là mẹ ruột của anh K'T. *Vắng mặt*.

Người đại diện theo ủy quyền của bà K'D: Anh **K'V**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Văn bản ủy quyền ngày 24/02/2022. *Vắng mặt.*

- Anh **K'X**, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn 15, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

- Anh **K'T**, sinh năm 2001; địa chỉ: thôn 15, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

- Cháu **K'B**, sinh ngày 15/11/2005; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*.

Đại diện hợp pháp của cháu **K'B**: Bà **Ka R**, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mối quan hệ là mẹ ruột. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/12/2021, Vũ Ngọc T điều khiển xe ô tô tải biển số 85C-040.25 lưu thông trên đường N theo hướng từ Tp. B đi huyện B, khi đến gần đường hẻm số 474 N, phường L, Tp. B, T bật xi nhan và điều khiển xe ô tô sang bên trái để đi vào đường hẻm. Khi bánh trước bên trái xe ô tô biển số 85C-040.25 gần đến mép đường trái thì T phát hiện phía trước có xe mô tô biển số 49H1-517.03 do K'X, sinh năm 1999, trú tại thôn 15, xã L, huyện B điều khiển chở theo người ngồi sau gồm: anh K'T, sinh năm 2001, trú tại thôn 15, xã L, huyện B; anh K'T, sinh năm 1997, trú tại xã P, huyện Đ và cháu K'B, sinh năm 2005, trú tại xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đang lưu thông theo chiều ngược lại, cách đầu xe của T khoảng 20m. Lúc này T đạp phanh xe ô tô biển số 85C-040.25 cho dừng hẳn lại nhưng do khoảng cách quá gần nên phần cản trước bên phải xe ô tô của T đã va chạm với phần đầu xe mô tô của anh K'X.

Hậu quả làm anh K'T tử vong tại Bệnh viện II Lâm Đồng, anh K'X, anh K'T và cháu K'B bị thương nhẹ.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn thuộc đường N, phường L, Tp. B, mặt đường rộng 6,8m, giữa đường có vạch sơn đứt nét màu vàng kẻ tim đường, phần đường bên phải theo hướng huyện B đi Tp. B rộng 3,5m. Mặt đường được trải nhựa thẳng, phẳng, phía trước bên phải theo hướng huyện B đi Tp. B có nút giao nhau với đường hẻm số 747, hẻm số 747 rộng 3,7m. Lấy mép bên phải đường N theo hướng từ huyện B đi Tp. B làm mép đường chuẩn và hướng khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn được mô tả như sau:

+ Số 1: là vị trí xe mô tô biển số 49H1-517.03 trong tư thế dựng đứng, đầu xe vướng vào cản trước bên phải của xe ô tô biển số 85C-040.25 hướng về phía Tp. B, bánh trước và bánh sau xe nằm trên mép đường chuẩn.

+ Số 2: là vùng mảnh bể vỡ nhựa và xăng trên mặt đường kích thước 0,3x0,5m, tâm dấu vết cách mép đường chuẩn là 0,3m, cách hình chiếu tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 49H1-517.03 xuống mặt đường là 1,25m.

+ Số 3: là vị trí xe ô tô biển số 85C-040.25 đỗ tại hiện trường vụ tai nạn giao thông, đầu xe quay về hướng huyện B và xiên vào mép đường phải theo hướng khám nghiệm, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên trái xuống đất ra mép đường chuẩn là 1,2m, hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên trái xuống mặt đường nằm ngay mép đường chuẩn, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phải xuống mặt đường cách tâm số 2 là 0,7m.

+ Số 4: là vết phanh lết bánh đôi màu đen bám dính trên mặt đường, kích thước 0,36x1,95m, hướng Tp. B đi huyện B, xiên vào mép đường phải theo hướng khám nghiệm. Tâm điểm đầu số 4 cách mép đường chuẩn là 0,5m, cách hình chiếu tâm đầu

trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 85C-040.25 xuống mặt đường là 3,6m, tâm điểm cuối số 4 cách mép đường chuẩn là 0,3m.

Qua xét nghiệm xác định nồng độ cồn trong máu của Vũ Ngọc T là 0.000 mg/L và âm tính với các chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm tại Bệnh viện II Lâm Đồng xác định: Anh K'X có nồng độ Ethanol là 113.8 mg/dL; anh K'T có nồng độ Ethanol là 154.49 mg/dL; anh K'T có nồng độ Ethanol là 147.65 mg/dL và cháu K'B không ghi nhận kết quả xét nghiệm.

Kết luận giám định số 105/KL-PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Dấu vết va chạm: dấu vết biến dạng, trượt xước mất sơn màu trắng tại mặt ngoài khu vực 1/3 bên phải cản trước xe ô tô tải biển số 85C-040.25 phù hợp với dấu vết trượt xước dính chất màu trắng tại mặt trên chắn bùn trước bánh trước xe mô tô biển số 49H1-517.03. Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe ô tô tải biển số 85C-040.25 và xe mô tô biển số 49H1-517.03; chiều hướng lưu thông: xe ô tô tải biển số 85C-040.25 đang lưu thông theo chiều từ Tp. B đi huyện B, xe mô tô biển số 49H1-517.03 đang lưu thông theo chiều từ huyện B đi Tp. B; vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô tải biển số 85C-040.25 và xe mô tô biển số 49H1-517.03 thuộc phần đường lưu thông giành cho xe mô tô biển số 49H1-517.03.

Kết luận giám định số 79/KL-PC09 ngày 11/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: giấy phép lái xe mang tên Vũ Ngọc T là thật.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1834/GĐ-PC09 ngày 23/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: nguyên nhân tử vong của K'T là chấn thương ngực kín do tai nạn giao thông.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 70/2022-TgT ngày 11/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng xác định: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân K'X là 39%.

Đối với anh K'T và cháu K'B đã tự nguyện làm đơn bãi nại và từ chối giám định thương tích.

Bản Cáo trạng số 95/CT-VKSBL, ngày 31 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Ngọc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã tạm giữ và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là Vũ Ngọc T

01 xe ô tô tải nhãn hiệu DOT, biển số 85C-040.25; trả lại cho chủ sở hữu anh K'X 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 49H1-517.03.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số 790072012132 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 26/8/2020 mang tên Vũ Ngọc T, kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo T.

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Ngọc T đã bồi thường cho gia đình anh K'T số tiền 40.000.000 đồng, bồi thường cho anh K'X số tiền 3.000.000 đồng; đại diện gia đình anh T và anh D không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Anh K'X đã bồi thường cho gia đình anh K'T số tiền 9.600.000 đồng và gia đình anh K'T không yêu cầu gì thêm về dân sự. Đối với anh K'T và cháu K'B không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo Tuấn khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không tranh luận đối đáp gì với kiểm sát viên.

+ Bị cáo Tuấn nói lời sau cùng: Xin lỗi gia đình bị hại, nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, là sai trái và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ và xử phạt cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; bản ảnh hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến tại nạn giao thông; bản ảnh phương tiện; bản ảnh giám định; kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định, phiếu xét nghiệm, kết quả xét nghiệm, lời khai của đại diện bị hại, bị hại; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vũ Ngọc T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Vào ngày 26/12/2021 Vũ Ngọc T điều khiển xe ô tô biển số 85C-040.25 rẽ

sang trái vào đường hẻm số 474 N, phường L, Tp. B, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 49H1-517.03 do anh K'X điều khiển chở theo người ngồi sau gồm: anh K'T, anh K'T và cháu K'B. Hậu quả làm anh K'T tử vong, anh K'X có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 39%, đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Về lỗi: Lỗi của bị cáo Vũ Ngọc T điều khiển xe ô tô đi qua nút giao thông vào đường hẻm thiếu quan sát, không nhường đường cho xe ngược chiều. Các bị hại cũng có lỗi như điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, chở quá người quy định (04 người); K'X điều khiển xe có nồng độ Ethanol là 113.8 mg/dL, K'T có nồng độ Ethanol là 154.49 mg/dL và K'T có nồng độ Ethanol là 147.65 mg/dL.

Hành vi của bị cáo Vũ Ngọc T phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khoẻ và tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông đường bộ có tính chất nguy hiểm cao nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, như điều khiển xe ô tô đi qua nút giao thông vào đường hẻm thiếu quan sát, không nhường đường cho xe ngược chiều, vi phạm quy tắc giao thông dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho anh K'T tử vong và anh K'Lixam Lo D có tỷ lệ tổn thương cơ thể 39%. Bị cáo thực hiện tội phạm là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại; bị cáo là lao động chính gia đình, phạm tội lần đầu; đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; các bị hại cũng có lỗi. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhiều tiết tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, các bị hại cũng có lỗi, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo và phòng ngừa. Vì vậy, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Quá trình điều tra, cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã tạm giữ và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là Vũ Ngọc T 01 xe ô tô tải nhãn hiệu DOT, biển số 85C-040.25; trả lại cho chủ sở hữu anh K'X 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 49H1-517.03.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số 790072012132 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 26/8/2020 mang tên Vũ Ngọc T, kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo T.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự xử lý như sau: Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Ngọc T đã bồi thường cho gia đình anh K'T số tiền 40.000.000 đồng, bồi thường cho anh K'X số tiền 3.000.000 đồng; đại diện gia đình anh T và anh D không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Anh K'X đã bồi thường cho gia đình anh K'T số tiền 9.600.000 đồng và gia đình anh K'T không yêu cầu gì thêm về dân sự. Đối với anh K'T và K'Brôp không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[11] Các vấn đề khác: Đối với hành vi của anh K'X điều khiển xe mô tô trong khi đã sử dụng rượu bia, không có giấy phép lái xe, chở quá người theo quy định. Ngày 20/6/2022 Công an Tp. B đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh K'X về các hành vi nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[12] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[13] Về chi phí tố tụng: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Vũ Ngọc T 18** (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án hình sự được thực hiện theo Luật thi hành án Hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách. *"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".*

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Vũ Ngọc T 01 Giấy phép lái xe số 790072012132 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 26/8/2020 mang tên Vũ Ngọc T, kèm theo hồ sơ vụ án (bản chính).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về ..., án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công